

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:63/2021/HNGĐ-ST
Ngày 16-9-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thu Lan;

Bà Phạm Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2021/TLST- HNGĐ, ngày 12 tháng 7 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 702/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 739/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, hiện trú tại: Tổ 6, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Đỗ Thanh T, nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 7 năm 2021 và bản tự khai cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Thị T trình bày:

Chị Vũ Thị T và anh Đỗ Thanh T kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng năm 2019. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có sự thông cảm chia

sẽ với nhau, thường hay xảy ra cãi vã to tiếng, vợ chồng sống với nhau nhưng không có tình cảm. Do không chịu được cuộc sống gia đình như vậy nên chị T đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ tại phường H, quận D, thành phố Hải Phòng sống từ tháng 3 năm 2021 đến nay và ly thân với anh T. Nay chị T thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ được nên chị T đề nghị tòa án giải quyết được ly hôn với anh T. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Trung H, sinh ngày 07 tháng 6 năm 2020. Chị T đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung vợ chồng: Chị T không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Đỗ Thanh T đã được tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập nhiều lần đến tòa án tham gia giải quyết vụ án nhưng anh Đỗ Thanh T đều vắng mặt không có lý do nên không có lời khai của anh Đỗ Thanh T.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định pháp luật tố tụng. Nguyên đơn là chị Vũ Thị T đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn anh Đỗ Thanh T không tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị T và anh T được ly hôn; về con chung: Giao con Đỗ Trung H, sinh ngày 07 tháng 6 năm 2020 cho chị T nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, tạm hoãn việc anh T cấp dưỡng nuôi con cho chị T. Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Chị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Chị Vũ Thị T có đơn xin ly hôn anh Đỗ Thanh T, cư trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn là chị T có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt; bị đơn là anh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, không có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là chị T và bị đơn là anh T.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Đỗ Thanh T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng

năm 2019 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận thời gian, sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có sự thông cảm chia sẻ với nhau, thường hay xảy ra cãi nhau, vợ chồng sống với nhau nhưng không có tình cảm. Do không chịu được cuộc sống gia đình như vậy nên chị T đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ tại phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng sống từ tháng 3 năm 2021 và anh chị sống ly thân từ đó đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Bản thân gia đình anh T cũng xác nhận anh chị chung sống nhưng không có tình cảm với nhau, thương xuyên xảy ra cãi vã căng thẳng. Gia đình khuyên giải nhiều nhưng không được. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T có đơn xin ly hôn với anh T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị T và anh T có 01 con chung là Đỗ Trung H, sinh ngày 07 tháng 6 năm 2020. Chị T đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, phía anh T không đến tòa án nên không có ý kiến về con. Căn cứ vào các tài liệu xác minh chị T hiện nay làm nghề bán hàng online có thu nhập, con Đỗ Trung H hiện còn nhỏ chưa tròn 3 tuổi cần sự chăm sóc của mẹ. Do vậy nên giao Đỗ Trung H cho chị T nuôi dưỡng, tạm hoãn việc anh T cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ và phù hợp với Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 .

[5] Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị T

1. Cho chị Vũ Thị T được ly hôn với anh Đỗ Thanh T.

2. Về con chung: Giao con Đỗ Trung H, sinh ngày 07 tháng 6 năm 2020 cho chị Vũ Thị T nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đỗ Thanh T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019292 ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị T đã nộp đủ án phí.

4. Chị Vũ Thị T và anh Đỗ Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Quốc Tuấn;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định